

Số: /2022/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

**Dự thảo**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện lồng ghép nguồn vốn, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn**

1. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định khác của tỉnh liên quan đến nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện lồng ghép.

2. Lồng ghép nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động, nội dung, mô hình có cùng mục tiêu và trên cùng một địa bàn cấp xã, cấp huyện và đảm bảo: Không làm thay đổi các mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình, dự án, tổng mức vốn giao; không chồng chéo, dàn trải, lãng phí trong sử dụng nguồn vốn; nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã đề ra.

3. Tập trung lồng ghép, các nguồn vốn thực hiện nội dung, hoạt động trên địa bàn các huyện nghèo; xã, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Quá trình lồng ghép, nguồn vốn phải được thực hiện đồng bộ từ khâu xây dựng chính sách, lập kế hoạch, phân bổ, giao dự toán ngân sách và sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn vốn.

5. Xác định rõ tỷ lệ huy động, đóng góp vốn từng chương trình, dự án được lồng ghép; thống nhất định mức chi theo từng nội dung, hoạt động được lồng ghép; thống nhất quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán vốn lồng ghép phù hợp với thực tế tại địa phương.

6. Tăng cường phân cấp cho địa phương quản lý, phát huy vai trò làm chủ của người dân và cộng đồng, bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện. Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong thực hiện lồng ghép các nguồn vốn.

#### **Điều 4. Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép**

1. Nguồn vốn ngân sách trung ương, bao gồm: Nguồn vốn trung ương hỗ trợ trực tiếp cho các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

2. Nguồn vốn ngân sách địa phương, bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh, ngân sách các huyện, thành phố, xã.

3. Nguồn vốn huy động khác: Từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua thu hút đầu tư; đóng góp bằng tiền, hiện vật; đóng góp tự nguyện (tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn vốn tín dụng;...

#### **Điều 5. Nội dung lồng ghép nguồn vốn và mức hỗ trợ nguồn vốn ngân sách nhà nước**

1. Các dự án đầu tư:

a) Đối với các dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp theo cơ chế đặc thù:

Các dự án thực hiện trên địa bàn xã, bản đặc biệt khó khăn, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư.

Các dự án thực hiện trên địa bàn các xã còn lại: Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần vốn; phần còn lại do tổ chức, cá nhân đóng góp bằng tiền hoặc hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền phải được tích hợp trong giá trị

công trình để theo dõi, quản lý. Tỷ lệ, giá trị đóng góp phải được thống nhất; việc đóng góp phải thể hiện bằng biên bản ngay từ bước lập kế hoạch.

b) Đối với các dự án khác: Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và khả năng huy động nguồn vốn theo tình hình thực tế của địa phương để đưa ra tỷ lệ hỗ trợ ngân sách nhà nước cho phù hợp.

2. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia (*Nguyên tắc quản lý hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ; hỗ trợ phát triển sản xuất đặc thù*): Thực hiện theo quy định tại Điều 20, 21, 22, 23, 24 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện; thông tin, tuyên truyền về các Chương trình mục tiêu quốc gia: Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% để thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, người dân và cán bộ.

4. Hoạt động kiểm tra, đánh giá, hội nghị triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp: ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% để thực hiện.

5. Các nội dung khác thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có).

## **Điều 6. Cách thức lồng ghép nguồn vốn**

1. Trên cùng một địa bàn: Thực hiện lồng ghép bằng các dự án đầu tư, hoạt động, nội dung, mô hình cùng mục tiêu, nhiệm vụ có nguồn vốn khác nhau để thực hiện (vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; vốn chương trình, đề án, kế hoạch khác của tỉnh;...).

2. Trên cùng một dự án đầu tư, hoạt động, nội dung, mô hình: Trường hợp nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia không đảm bảo thì thực hiện lồng ghép bằng nhiều nguồn vốn, trong đó Quyết định đầu tư của dự án phải thể hiện được cơ cấu từng nguồn vốn để theo dõi, tổng hợp.

## **Điều 7. Trình tự các bước thực hiện lồng ghép nguồn vốn**

Căn cứ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn; kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm; các đề án, nghị quyết và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng kế hoạch hằng năm, cụ thể như sau:

UBND các xã xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó xác định cụ thể nội dung, hoạt động, dự án ưu tiên thuộc đối tượng đầu tư của các Chương trình mục tiêu quốc gia cần được lồng ghép và phương án lồng ghép vốn báo cáo UBND huyện tổng hợp.

UBND huyện tổng hợp, rà soát, xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình. Xác định rõ cơ cấu nguồn vốn, nội dung, hoạt động, dự án lồng ghép; dự kiến mức vốn trong kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp gửi các cơ quan chủ trì các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Các cơ quan chủ trì các Chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát nội dung hoạt động, dự kiến mức vốn, cơ cấu nguồn vốn, xây dựng kế hoạch và dự kiến mức vốn bố trí, nội dung hoạt động, danh mục dự án đầu tư đối với kế hoạch hằng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khóa XV, kỳ họp thứ chín thông qua ngày ...tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ... tháng 9 năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Giàng Páo Mỹ**

